

Bản án số: 18/2022/DSST

Ngày: 09/6/2022

*V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1- Bà Nguyễn Kiên Hiền

2- Bà Lê Thị Xuân Mai

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thủy Trang - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Thu Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2022 tại Tòa án nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1015/2020/TLST-DS ngày 23/10/2020 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 4 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 92/2022/QĐST-DS ngày 13/5/2022 của Tòa án nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần A

Trụ sở: X, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Minh T (Giấy ủy quyền số 778/UQ-QLN.21) ngày 19/5/2021.

(ông T có mặt)

Bị đơn: Ông Nguyễn Quốc M

Địa chỉ: Y, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

(ông M vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, các bên đương sự trình bày:

*Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần A (gọi tắt là Ngân hàng) có ông Phạm M T đại diện theo ủy quyền trình bày:*

Ông Nguyễn Quốc M có vay vốn tại Ngân hàng TMCP A theo Hợp đồng tín dụng trả góp số PTH.CN.05.060712/UIIL (số tài khoản vay: 137887769) ngày 06/6/2012, với nội dung: Số tiền cho vay là 40.000.000 đồng; phương thức giải ngân: chuyển toàn bộ số tiền vay vào tài khoản tiền gửi thanh toán số 137888499 của ông Nguyễn Quốc M tại Ngân hàng; thời hạn cho vay: 36 tháng, kể từ ngày Bên vay nhận tiền vay (từ ngày 06/6/2012 đến ngày 06/6/2015); mục đích cho vay: tiêu dùng tín

chấp – hỗ trợ tiêu dùng; lãi suất trong hạn: 14,64%/năm (tính theo số tiền vay ban đầu); lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, ông Nguyễn Quốc M đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngày 07/8/2014, Ngân hàng đã ra thông báo thu hồi nợ trước hạn đối với toàn bộ số nợ vay còn lại chưa thanh toán của Hợp đồng tín dụng trả góp số PTH.CN.05.060712/UIIL. Tính đến ngày 09/6/2022, ông Nguyễn Quốc M còn nợ Ngân hàng các khoản sau: Vốn gốc: 25.944.000 đồng; Lãi trong hạn: 6.376.533 đồng; lãi quá hạn: 47.602.953 đồng; Tổng cộng: 79.923.486 đồng.

Nay Ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Quốc M phải thanh toán 01 lần số nợ 79.923.486 đồng ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật (gồm vốn gốc: 25.944.000 đồng; lãi tạm tính đến ngày 09/6/2022, trong đó lãi trong hạn: 6.376.533 đồng, lãi quá hạn: 47.602.953 đồng).

Ngoài ra ông M còn phải thanh toán nợ lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng từ ngày 10/6/2022 đến khi trả dứt nợ.

*Bị đơn ông Nguyễn Quốc M trình bày:*

Ông xác nhận có vay tín dụng của Ngân hàng để tiêu dùng cá nhân và ký hợp đồng như Ngân hàng đã trình bày và còn nợ lại số tiền gốc là 25.944.000 đồng cùng với lãi. Hiện nay ông đang gặp khó khăn về kinh tế nên mong muốn Ngân hàng giảm tiền lãi, phí phạt cho ông. Ông đề nghị Ngân hàng cho ông trả dần số nợ mỗi tháng 2.000.000 đồng đến khi trả dứt nợ.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 phát biểu quan điểm: Tòa án đã xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp và thụ lý đúng thẩm quyền. Quá trình chuẩn bị xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa hôm nay thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định pháp luật tố tụng, các đương sự đã chấp hành đúng theo qui định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung, căn cứ thỏa thuận của hợp đồng tín dụng hai bên ký kết phù hợp quy định pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:** Ngân hàng TMCP A khởi kiện ông Nguyễn Quốc M yêu cầu thanh toán nợ từ hợp đồng tín dụng nên đây là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại Điều 9 của hợp đồng tín dụng, hai bên thỏa thuận Tòa án giải quyết tranh chấp là Tòa án nơi Ngân hàng có trụ sở chính nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 3.

[2] Bị đơn ông Nguyễn Quốc M đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông M theo qui định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[3] **Về nội dung yêu cầu khởi kiện:** Xét yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Căn cứ vào hợp đồng tín dụng trả góp số PTH.CN.05.060712/UIIL ký ngày 06/6/2012 có chữ ký xác nhận giữa bên cho vay là Ngân hàng và bên vay là ông Nguyễn Quốc M thể hiện Ngân hàng đã cho ông M vay tín dụng với hạn mức 40.000.000 đồng.

[4] Thực hiện hợp đồng tín dụng, ông M đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán từ tháng 8/2013 nên ngày 06/8/2013 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ của ông M sang nợ quá hạn.

[5] Xét thấy, trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông M đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên căn cứ Điều 3, Điều 4 Điều hợp đồng tín dụng trả góp số PTH.CN.05.060712/UIIL ký ngày 06/6/2012, Ngân hàng yêu cầu ông M thanh toán toàn bộ số nợ gốc 25.944.000 đồng là có căn cứ.

[6] Về lãi suất: Xét mức lãi suất 14,64%/năm của ông M trong suốt quá trình vay là phù hợp quy định pháp luật. Do ông M không thanh toán số nợ đúng thời hạn nên ngoài nợ gốc, ông M còn phải chịu lãi trong hạn là 6.376.533 đồng, lãi quá hạn bằng 150% mức lãi suất trong hạn là 47.602.953 đồng tính đến ngày xét xử sơ thẩm.

[7] Xét ông M đề nghị trả số nợ dần mỗi tháng 2.000.000 đồng nhưng không được Ngân hàng đồng ý nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét đề nghị này.

[8] Ngoài ra, ông M còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh từ ngày 10/6/2022 theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng cho đến khi trả dứt nợ vay.

[9] *Về án phí:* Bị đơn phải chịu án phí theo qui định tại Nghị quyết 326/2016/NQ - UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 5; khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; Điều 228; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 404; Điều 405; 471, 474 Bộ luật Dân sự năm 2005;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

*Tuyên xử:*

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần A về việc buộc ông Nguyễn Quốc M phải trả ngay tổng số tiền 79.923.486 đồng (bảy mươi

chín triệu chín trăm hai mươi ba ngàn bốn trăm tám mươi sáu đồng) một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật phát sinh từ Hợp đồng tín dụng trả góp số PTH.CN.05.060712/UIIL (số tài khoản vay: 137887769) ngày 06/6/2012; trong đó, nợ gốc là 25.944.000 đồng, lãi suất (tính đến ngày 09/6/2022) trong hạn là 6.376.533 đồng, lãi quá hạn là 47.602.953 đồng.

Ông M còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh từ ngày 10/6/2022 theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng cho đến khi trả dứt nợ vay.

**2. Về án phí:** Ông Nguyễn Quốc M phải chịu 3.996.174 đồng (ba triệu chín trăm chín mươi sáu ngàn một trăm bảy mươi bốn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí là 1.747.643 đồng (một triệu bảy trăm bốn bảy ngàn sáu trăm bốn mươi ba đồng) cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A theo Biên lai tạm ứng án phí số 0032531 ngày 23/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### **3. Về quyền kháng cáo:**

Ngân hàng Thương mại Cổ phần A được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Quốc M được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q.3;
- Chi cục THA DS Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Thủy**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN      THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**